

GRAMMAR

	Must	Mustn't
Structure	I / You / We / They / He / She / It + must + động từ	I / You / We / They / He / She / It + mustn't + động từ
Meaning	Ai đó phải làm gì	Ai đó không được làm gì
Example	<i>You must sleep and drink a lot</i> → bạn phải uống nhiều nước	He mustn't eat sweet things → anh ấy không được ăn đồ ngọt

	Nội dung Content	Ví dụ Example
Ý nghĩa Meaning	Dùng để đặt 2 con vật (hoặc 2 người, 2 vật) lên bàn cân, xem ai có đặc điểm gì "HƠN" ai (to hơn, cao hơn, tốt hơn...).	- Cá voi to hơn cá heo. - Hươu cao cổ cao hơn con mèo.
Cấu trúc Structure	[Vật 1] + is / are + Tính từ-ER + THAN + [Vật 2] ***Lưu ý: - Có 1 con vật: dùng is - Có từ 2 con vật trở lên: dùng are	- The whale is bigger than the dolphin. - Bats are dirtier than parrots.

Structure	Shall I (help you) + hành động?
Meaning	Để tôi giúp bạn làm gì đó nhé
Example	Shall I help you put the blanket on the grass? → Để tôi giúp bạn trải thảm ra bãi cỏ nhé

1.LISTENING

1. What's the matter with Mary?

- A. She's got a stomach-ache.
- B. She's got a headache.

2. What must Tom do?

- A. He must drink warm water.
- B. He must go to the doctor.

3. Where are the children?

- A. They are walking in the forest.
- B. They are walking in the field.

4. Which animal is quicker?

- A. The kangaroo is quicker than the bear.
- B. The bear is quicker than the kangaroo.

5. Who is better at swimming?

- A. Whales are better at swimming than dolphins.
- B. Dolphins are better at swimming than whales.

2.READING

"Hi, I'm Jack. Yesterday, my family and I were in the country. We walked in the forest near a big lake. I saw a big brown bear! It was bigger than a panda. But today, I am at home. I am not well. I've got a bad cough and a cold. The doctor says I must stay in bed and I mustn't drink cold water."

1. Jack was in the country today. (TRUE / FALSE)
2. Jack and his family walked near a lake. (TRUE / FALSE)
3. The bear was smaller than a panda. (TRUE / FALSE)
4. Jack has got a stomach-ache. (TRUE / FALSE)
5. He mustn't drink cold water. (TRUE / FALSE)

3.WRITING

1. got / I've / a / toothache

.....

2. run / You / in / mustn't / hospital / the

.....

3. are / having / We / a picnic / in the field

.....

4. shorter / A kangaroo / is / a giraffe / than

.....

5. climbing / Monkeys / are / better at / pandas / than

.....

4.READING

MATCH THE SITUATION (Nối tình huống với lời đề nghị giúp đỡ đúng nhất)

I've got a lot of heavy bags!	Shall I close the window?
I can't do my English homework.	Shall we carry them for you
It's very cold in here.	Shall I give a sandwich for you?
I'm very hungry	Shall I help you with it